

Số: 988/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 8 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực Thủy sản, lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1049/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 122/TTr-SNNMT ngày 28/4/2025 đề nghị công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực Thủy sản, lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực Thủy sản, lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

(Chi tiết tại Danh mục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ đối với việc giải quyết thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này; hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các dữ liệu thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành trên Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành của tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Bãi bỏ:

1. Mục VI, Phần A; Mục VI, Mục VIII Phần B danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ;

2. Mục V, Mục VI danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện ban hành kèm theo Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ;

3. Mục I danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung các lĩnh vực: Thú y, Thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành kèm theo Quyết định số 887/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ;

4. Quyết định số 2672/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

5. Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC THỦY SẢN VÀ LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

*TTHC: Thủ tục hành chính;
DVC TT: Dịch vụ công trực tuyến.*

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Thủy sản						
1	1.004923	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	- UBND tỉnh tổ chức thông báo phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại Trụ sở UBND cấp huyện, cấp xã và khu dân cư nơi dự kiến thực hiện đồng quản lý: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; - UBND tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng: Thời gian 60 ngày	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Chưa có văn bản quy định	Một phần	- Luật Thủy sản ngày 21/11/2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

			kể từ ngày thông báo Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản.				
2	1.004921	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	<i>* Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;</i> <i>* Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản:</i> - UBND tỉnh tổ chức công khai phương án: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; - UBND tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Chưa có văn bản quy định	Một phần	- Luật Thủy sản ngày 21/11/2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

			đồng: 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.				
3	1.004918	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)	<i>* Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện: 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ .</i> <i>* Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398, Đường Trần Phú, Phường Tân Dân, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Chưa có văn bản quy định	Một phần	- Luật Thủy sản năm 2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
4	1.004915	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi	<i>* Trường hợp cấp mới: 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;</i> <i>* Trường hợp cấp lại:</i>	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398, Đường Trần Phú, Phường Tân Dân, TP. Việt Trì, Tỉnh	Mức thu phí 5.700.000 đồng/lần (Mức phí trên chưa bao gồm chi phí đi	Một phần	- Luật Thủy sản năm 2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

		trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. <i>Trực tuyến:</i> Địa chỉ truy cập: https://www.dichvuucong.phutho.gov.vn 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>	lại của đoàn đánh giá. Chi phí đi lại do tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định chi trả theo thực tế, phù hợp với quy định).		- Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; - Thông tư số 112/2021/TT-BTC ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực quản lý nuôi trồng thủy sản.
5	1.004913	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	1. <i>Trực tiếp:</i> Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398, Đường Trần Phú, Phường Tân Dân, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. <i>Trực tuyến:</i>	Chưa có văn bản quy định.	Một phần	- Luật Thủy sản năm 2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một

				Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
6	1.004697	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398, Đường Trần Phú, Phường Tân Dân, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Chưa có văn bản quy định.	Một phần	- Luật Thủy sản năm 2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
7	1.004692	Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi	07 ngày làm việc kể từ	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398, Đường Trần Phú, Phường Tân Dân,	Chưa có văn bản quy định.	Một phần	- Luật Thủy sản 2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

		trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	ngày nhận đủ hồ sơ.	TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: https://www.dichvuucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.			- Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
8	1.004680	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	1. Trục tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> ĐT: 0210 2222 555 22. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Chưa có văn bản quy định	Một phần	- Luật Thủy sản ngày 27/11/2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
		Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về	* Đối với xác nhận nguồn gốc: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận	1. Trục tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh</i>	Chưa có văn bản quy định.	Một phần	- Luật Thủy sản ngày 27/11/2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành

9	1.004656	buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. <i>* Đối với xác nhận mẫu vật:</i> 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	<i>Phú Thọ</i> ĐT: 0210 2222 555 2. Trục tuyến Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			Luật Thủy sản.
10	1.004359	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	<i>* Đối với cấp mới:</i> 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. <i>* Đối với cấp lại:</i> 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	1. Trục tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398, Đường Trần Phú, Phường Tân Dân, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Lệ phí cấp mới 40.000 đồng/lần; lệ phí cấp lại 20.000 đồng/lần	Một phần	- Luật Thủy sản 2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; - Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng kiểm an toàn kỹ thuật tàu cá,

							kiểm định trang thiết bị nghề cá; phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản; phí thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thủy sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản.
11	1.003681	Xóa đăng ký tàu cá	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Chưa có văn bản quy định.	Một phần	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá; - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.

12	1.003650	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> ĐT: 0210 2222 555 2. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Chưa có văn bản quy định.	Một phần	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá; - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản; - Thông tư số 06/2024/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
----	----------	------------------------------------	---	---	---------------------------	----------	---

							quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá; tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.
13	1.003634	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555</i> 2. Trực tuyến Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Chưa có văn bản quy định.	Một phần	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá; tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá; - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.
				1. Trực tiếp:	Chưa có	Một	- Luật Thủy sản năm

14	1.003586	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398, Đường Trần Phú, Phường Tân Dân, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	văn bản quy định.	phần	2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá; - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.
II Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản							
1	2.001838	Cấp đổi Phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ	* Xử lý hồ sơ: Trong thời gian không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày thu hoạch. * Xử lý hồ sơ và cấp	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398, Đường Trần Phú,	Không quy định	Toàn trình	Thông tư số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 8/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về giám sát vệ sinh, an

			giấy chứng nhận: Trong thời gian 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Phiếu kiểm soát thu hoạch.	Phường Tân Dân, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. <i>Trực tuyến:</i> Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			toàn thực phẩm trong thu hoạch nhuyễn thể hai mảnh vỏ.
--	--	--	---	--	--	--	--

2	2.001827	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản: <i>Đối tượng thực hiện: Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.</i> Được quy định tại tiết b, khoản 1, điều 6, Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ.	Thời hạn thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận: 13 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398, Đường Trần Phú, Phường Tân Dân, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản: 700.000 đồng/cơ sở	Một phần - Luật An toàn thực phẩm năm 2010. - Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu,
---	----------	--	--	---	--	---

							chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp, được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính. - Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phân công trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm cho các Sở và Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. - Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản.
3	2.001241	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch)	* Cơ quan kiểm soát cấp Giấy chứng nhận xuất xứ cho các lô nguyên liệu nhuễn thể 2 mảnh vỏ được kiểm soát ngay sau khi thực hiện kiểm soát	1. <u>Trực tiếp:</u> Trung tâm Phục vụ hành chính công Địa chỉ: Số 398, Đường Trần Phú,	Không quy định	Một phần	Thông tư số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 8/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

		cho lô nguyên liệu nhuẩn thể hai mảnh vỏ	tại hiện trường. * Trường hợp đại diện Cơ quan kiểm soát chưa ký tên và chưa đóng dấu của Cơ quan kiểm soát trên Giấy chứng nhận xuất xứ tại hiện trường, Cơ quan kiểm soát tổ chức cấp Phiếu kiểm soát thu hoạch ngay sau khi thực hiện kiểm soát hiện trường.	Phường Tân Dân, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555 2. <i>Trực tuyến:</i> Địa chỉ truy cập: https://www.dich vucong.phutho.g ov.vn 3. <i>Dịch vụ Bưu chính công ích.</i>			
--	--	---	--	--	--	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

*TTHC: Thủ tục hành chính;
DVC TT: Dịch vụ công trực tuyến.*

TT		Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	DVC TT (mức độ)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Thủy sản						
1	1.004498	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	<i>* Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;</i> <i>* Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản:</i> - Công khai phương án: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; - Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Chưa có văn bản quy định.	Một phần	- Luật Thủy sản năm 2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

			hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng: 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.				
2	1.003956	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	- Công khai phương án: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; - Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng: 60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích.	Chưa có văn bản quy định.	Một phần	- Luật Thủy sản năm 2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
II Lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản							
1	2.001827	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản. <i>Đối tượng thực hiện: Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống</i>	* Thời hạn thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: https://www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông, lâm,	Một phần	- Luật An toàn thực phẩm năm 2010. - Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm

		do huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận kinh tế trang trại và các chợ do cấp huyện quản lý. Được quy định tại khoản 3, điều 8, Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ.			thủy sản: 700.000 đồng/cơ sở		định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Thông tư số 286/2016/TT-BTC
--	--	--	--	--	-------------------------------------	--	--

							ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phân công trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm cho các Sở và Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;
--	--	--	--	--	--	--	--

